ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 382/KH-UBND	*Phong Thổ, ngày 09 tháng 03 năm 2020*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện "Đề án phát triển một số cây dược liệu giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu"

Căn cứ Nghị quyết số 38/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu về việc thông qua Đề án phát triển một số cây dược liệu giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Quyết định số số 29/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt Đề án phát triển một số cây dược liệu giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

UBND huyện Phong Thổ Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện "Đề án phát triển một số cây dược liệu giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu" trên địa bàn huyện với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành để cụ thể hóa và triển khai đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo Nghị quyết số 38/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu và Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của UBND tỉnh Lai Châu.

- Phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; cấp ủy, chính quyền các xã triển khai thực hiện; đảm bảo phối hợp trách nhiệm triển khai tổ chức thực hiện sâu sát, cụ thể, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết, Quyết định.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã Si Lở Lầu, Pa Vây Sử, Mồ Si San, Dào San, Sin Suối Hồ căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện.

- Phân rõ chức năng chủ trì, chức năng phối hợp và nhiệm vụ cụ thể của từng đơn vị; trong quá trình triển khai thực hiện, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát triển cây dược liệu phải đảm bảo phù hợp với từng vùng sinh thái, trên cơ sở sử dụng có hiệu quả mọi tiềm năng về điều kiện tự nhiên, xã hội gắn với bảo tồn, khai thác, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên dược liệu; ứng dụng khoa học công nghệ trong việc bảo tồn, chọn tạo giống phục vụ cho mục tiêu phát triển y tế, kinh tế, bảo vệ đa dạng sinh học và môi trường sinh thái. Chú trọng bảo tồn và phát triển các loại dược liệu quý có lợi thế để hỗ trợ như Sâm Lai Châu, Bảy lá một hoa, Lan Kim tuyến và xác định những loài cây chủ lực, định hướng quy mô, các khu vực phát triển là cơ sở thu hút đầu tư.

- Góp phần chuyển dịch cơ cấu cây trồng theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao giá trị kinh tế trên một đơn vị diện tích; tạo thêm việc làm và thu nhập cho người lao động, góp phần bảo vệ sức khỏe cho người sản xuất, người tiêu dùng và môi trường sinh thái. Từng bước đưa nghề trồng cây dược liệu trở thành một nghề có thế mạnh trong sản xuất nông nghiệp của huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

* Giai đoạn 2020 – 2025: Hỗ trợ phát triển trồng 2,0 ha các cây dược liệu quý có giá trị y tế và kinh tế cao như: Sâm Lai Châu (0,5ha), cây Bảy lá một hoa (1,0ha), Lan kim tuyến (0,5ha). Tập trung phát triển trồng cây dược liệu theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, gắn liên kết sản xuất với tiêu thụ sản phẩm. Ưu tiên phát triển các loại dược liệu khác, như: Hà thủ ô đỏ, Đảng sâm, Đương quy, Xuyên khung, Actiso…với diện tích định hướng khoảng 50ha.

* Giai đoạn 2026 – 2030: Kêu gọi, thu hút đầu tư phát triển trồng các cây dược liệu có lợi thế, theo nhu cầu của thị trường theo hướng sản xuất hàng hóa. Diện tích định hướng phát triển trên 50 ha.

III. NHIỆM VỤ

1. Định hướng phát triển trồng các loại dược liệu hàng hóa

1.1. Giai đoạn 2020 - 2025:

- Hỗ trợ phát triển trồng 2,0 ha các cây dược liệu quý, cụ thể:

+ Sâm Lai Châu quy mô 0,5ha tại các xã: Si Lở Lầu, Pa Vây Sử, Mồ Si San, Dào San, Sin Suối Hồ (mỗi xã 0,1ha).

+ Bảy lá một hoa quy mô 1,0 ha tại các xã: Si Lở Lầu, Pa Vây Sử, Mồ Si San, Dào San, Sin Suối Hồ (mỗi xã 0,2ha).

+ Lan kim tuyến quy mô 0,5 ha tại các xã: Si Lở Lầu, Pa Vây Sử, Mồ Si San, Dào San, Sin Suối Hồ (mỗi xã 0,1ha).

- Khuyến khích phát triển, hình thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung, định hướng phát triển trên 20ha, trồng tập trung tại xã Si Lở Lầu (3ha), Pa Vây Sử (5ha), Mồ Si San (2ha), Dào San (5ha), Sin Suối Hồ (5ha)... trong đó ưu tiên phát triển một số cây dược liệu như: Hà thủ ô đỏ, Đảng sâm, Đương quy, Xuyên khung, Actiso…

2.2. Giai đoạn 2026 - 2030:

Khuyến khích phát triển, hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung; định hướng phát triển khoảng trên 50 ha, trong đó:

- Vùng trồng Sâm Lai Châu, Bảy lá một hoa, Lan Kim tuyến.Diện tích định hướng phát triển 4,0 ha, cụ thể:

+ Cây Sâm Lai Châu được trồng với quy mô 1,0ha, cụ thể tại các xã: Si Lở Lầu 0,3ha; Pa Vây Sử 0,2ha; Mồ Si San 0,3ha; Dào San 0,1ha và Sin Suối Hồ 0,1ha.

+ Cây Bảy lá một hoa được trồng với quy mô 2,0ha, cụ thể tại xã Si Lở Lầu 0,8ha; Pa Vây Sử 0,2ha; Mồ Si San 0,5ha; Dào San 0,3ha; Sin Suối Hồ 0,2ha.

+ Lan Kim tuyến được trồng với quy mô 1,0ha, cụ thể tại các xã: Si Lở Lầu 0,3ha; Pa Vây Sử 0,2ha; Mồ Si San 0,3ha; Dào San 0,1ha; Sin Suối Hồ 0,1ha.

- Vùng trồng các cây dược liệu hàng hóa khác 46 ha, ưu tiên các loại cây Xuyên khung, Đảng sâm, Hà thủ ô đỏ, Đương quy, Atiso…: Khuyến khích phát triển tại các xã Si Lở Lầu (5ha), Pa Vây Sử (5ha), Mồ Si San (3ha), Dào San (21ha), Sin Suối Hồ (12ha)...

2. Xây dựng nhãn hiệu sản phẩm dược liệu Lai Châu

Khuyến khích phát triển sản xuất, liên kết tiêu thụ sản phẩm một số cây dược liệu bản địa mang tính đặc hữu, xây dựng nhãn hiệu và xúc tiến thương mại cho cây dược liệu: Đăng ký tiêu chuẩn, mã số, mã vạch,...

IV. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về thông tin tuyên truyền

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức của cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, hộ gia đình về vai trò của cây dược liệu đối với công tác chăm sóc sức khỏe của người dân và phát triển kinh tế xã hội.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Đề án và các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh liên quan đến công bảo tồn, đầu tư phát triển cây dược liệu trên địa bàn. Thường xuyên xây dựng các phóng sự, bài viết, tin... đăng tải lên các phương tiện thông tin đại chúng để thu hút đầu tư và huy động các nguồn lực xã hội vào phát triển cây dược liệu.

2. Giải pháp về khoa học công nghệ

- Sử dụng giống mới, sạch bệnh cho năng suất, chất lượng tốt góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế. Xây dựng và hoàn thiện các quy trình kỹ thuật mới (xác định thời vụ gieo trồng, bón phân, chăm sóc, thời điểm thu hái và phương thức sơ chế bảo quản...).

- Hướng dẫn các vùng sản xuất áp dụng các quy trình tiến bộ kỹ thuật mới trong sản xuất, thu hái, bao gói, bảo quản để nâng cao chất lượng, mẫu mã sản phẩm khi tiêu thụ trên thị trường.

- Sử dụng các loại phân bón phù hợp với nhu cầu dinh dưỡng của cây theo từng giai đoạn sinh trưởng, phát triển. Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật (được

phép), đúng liều lượng, đúng lúc và đúng cách, tăng cường sử dụng các biện pháp sinh học theo tình hình phát sinh và gây hại của sâu bệnh.

- Tổ chức tập huấn, xây dựng các mô hình chuyển giao kỹ thuật; Ứng dụng các tiến bộ sau thu hoạch.

3. Giải pháp về đất đai, tín dụng và chuyển dịch cơ cấu cây trồng sang sản xuất cây dược liệu

- Khuyến khích tích tụ đất đai để hình thành các vùng trồng cây dược liệu tập trung theo các phương thức góp đất, thuê đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo thỏa thuận và tự nguyện giữa người có đất với người có nhu cầu sử dụng đất phù hợp với quy định của pháp luật.

- Chuyển đổi một số diện tích cây trồng ngắn ngày phù hợp với cây dược liệu sang trồng dược liệu. Khoanh nuôi, bổ sung tái sinh làm giàu rừng đối với một số cây dược liệu thích nghi với điều kiện trồng dưới tán rừng để phát triển và bảo vệ rừng.

- Tạo điều kiện thuận lợi nhất về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâu dài để các tổ chức, cá nhân có điều kiện pháp lý vay vốn ngân hàng và yên tâm đầu tư phát triển cây dược liệu.

4. Giải pháp về tổ chức sản xuất

- Tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp; kêu gọi các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp phát triển đầu tư sản xuất nông nghiệp, để thúc đẩy sản xuất nông nghiệp hàng hóa;

- Khuyến khích hình thức liên kết sản xuất giữa Doanh nghiệp với nông dân trong đó: doanh nghiệp đầu tư vốn, khoa học kỹ thuật, bao tiêu sản phẩm và người dân tự tổ chức sản xuất cung cấp sản phẩm cho doanh nghiệp tiêu thụ hoặc góp đất, công lao động.

5. Giải pháp về thị trường, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống tiêu thụ sản phẩm, tạo môi trường thuận lợi cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh cây dược liệu phát triển.Hỗ trợ thành lập các mô hình điểm về kinh tế hợp tác, liên kết 4 nhà theo các hình thức khác nhau để tạo mối liên kết chặt chẽ giữa người sản xuất và người tiêu thụ, tạo đầu ra ổn định cho cây dược liệu.Xây dựng và khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia tiêu thụ và mở rộng thị trường tiêu thụ cây dược liệu trên địa bàn trong và ngoài tỉnh. Xây dựng các điểm thu gom, sơ chế và bảo quản sản phẩm cây dược liệu.

- Tham gia các tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại về dược liệu trên địa bàn trong và ngoài tỉnh để tạo cơ hội cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh giới thiệu về các sản phẩm của mình với người tiêu dùng đồng thời là cầu nối giữa người sản xuất và người kinh doanh có cơ hội gặp nhau.Gắn kết du lịch với giới thiệu và quảng bá sản phẩm dược liệu, từng bước thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm.

6. Giải pháp về vốn

- Thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép các nguồn vốn từ chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình xây dựng Nông thôn mới, hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, sự nghiệp khoa học... Cân đối đủ nguồn lực đảm bảo thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Tranh thủ huy động các nguồn vốn đóng góp khác của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để đầu tư phát triển sản xuất, xây dựng cơ sở sản xuất giống, cơ sở chế biến dược liệu.

- Mở rộng tín dụng cho nông nghiệp cả về nguồn vốn, phạm vi và hình thức hoạt động với thủ tục đơn giản, linh hoạt về mức vay. Việc quản lý sử dụng các nguồn vốn tuân thủ theo nguyên tắc quản lý tài chính, đảm bảo tính công khai dân chủ, có sự kiểm tra giám sát của các tổ chức, các cơ quan quản lý chức năng và nhân dân, nhằm chống thất thoát, lãng phí

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân các xã: Si Lở Lầu, Pa Vây Sử, Mồ Si San, Dào San, Sin Suối Hồ

- Xây dựng chi tiết Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn, hoàn thành Báo cáo UBND huyện trong Quý I năm 2020; chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan chủ động lồng nghép nguồn vốn triển khai thực hiện Đề án. Chủ động lồng ghép các chỉ tiêu, nhiệm vụ vào Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm và 5 năm của xã.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Đề án đến người dân để nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, tạo sự đồng thuận và thống nhất trong quá trình triển khai, thực hiện.

- Triển khai, tổ chức thực hiện Đề án đảm bảo hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện về UBND huyện (qua phòng Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan liên quan).

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện

- Theo dõi, hướng dẫn UBND các xã xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đảm bảo mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

- Chủ trì theo dõi, kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện của các xã đảm bảo theo quy định.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên môn, UBND các xã tham mưu UBND huyện cân đối bố trí lồng nghép nguồn kinh phí để triển khai tổ chức thực hiện Đề án.

- Chủ trì phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT, UBND các xã chủ động lồng ghép các chỉ tiêu, nhiệm vụ vào Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm và 5 năm của huyện.

- Hướng dẫn cơ chế chính sách đầu tư cho các doanh nghiệp, HTX đầu tư phát triển dược liệu.

4. Phòng Y tế huyện

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn kiểm tra giám sát thực hiện các tiêu chuẩn theo quy định hiện hành; đồng thời phối hợp xây dựng kế hoạch các nội dung của đề án để triển đảm bảo hiệu quả.

5. Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ trong việc chuyển giao công nghệ, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, xây dựng nhãn hiệu… cây dược liệu. Chủ trì tham mưu UBND huyện đề xuất các nhiệm vụ khoa học để phát triển cây dược liệu trên địa bàn.

- Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại để thúc đẩy sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm dược liệu.

- Đẩy mạnh giám sát quá trình thực hiện các quy định về quản lý, tiêu chuẩn chất lượng các sản phẩm theo quy định. Hướng dẫn kiểm tra đơn vị sản xuất xử dụng mẫu mã, bao bì, kiểu dáng, nhãn hiệu đã được cấp giấy chứng nhận, văn bằng bảo hộ theo quy định.

6. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn, UBND các xã xác định nguồn gốc đất trồng, tổ chức khoanh vùng và hướng dẫn chuyển đổi diện tích trồng dược liệu.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị UBND các xã rà soát quy hoạch sử dụng đất và tham mưu giao, cho thuê đất tạo thuận lợi để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và phù hợp với quy định hiện hành. Hướng dẫn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường đối với các dự án phát triển cây dược liệu trên địa bàn theo quy định.

7. Đài truyền thanh – Truyền hình huyện

- Tăng cường phổ biến, tuyên truyền về nội dung của Nghị quyết số 38/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu và Quyết định số số 29/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của UBND tỉnh Lai Châu.

- Thường xuyên xây dựng các phóng sự, bài viết, tin... để thu hút đầu tư và huy động các nguồn lực xã hội vào phát triển cây dược liệu.

8. Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện

Phối hợp với UBND các xã hướng dẫn Nhân dân trồng, chăm sóc diện tích cây dược liệu trên địa bàn.

9. Các phòng, ban và đơn vị có liên quan

- Căn cứ Kế hoạch, nội dung của Đề án và chức năng nhiệm vụ quyền hạn được giao rà soát, xây dựng kế hoạch của cơ quan, đơn vụ và cụ thể hóa, phân kỳ thực hiện nhiệm vụ trong kế hoạch hàng năm.

- Triển khai thực hiện Đề án và lồng ghép với kế hoạch, đề án, dự án chương trình mục tiêu có liên quan đang triển khai thực hiện.

10. Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Phong Thổ và các thành viên

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị của huyện tổ chức tuyên truyền sâu rộng nội dung của Đề án đến toán thể đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

Trong quá trình triển khai thực hiện có gì vướng mắc báo cáo UBND huyện để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh Lai Châu (b/c);
- TT Huyện ủy, HĐND huyện (b/c);
- TT UBND huyện;
- Các phòng, ban đơn vị huyện;
- UBND các xã: Si Lở Lầu, Pa Vây Sử, Mồ Sì San, Dào San, Sin Suối Hồ (t/h);
- Lưu VT,NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vương Thế Mẫn